

Giảng đường Nhân Ái Hòa Bình

## **HỌC PHẬT VẤN ĐÁP**

Giảng ngày 23 tháng 2 năm 2007

### **HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI CỦA CÁC ĐỒNG TU**

Tại: Hiệp hội Giáo dục Phật-đà Hồng Kông.

#### **TẬP 7**

Chư vị Pháp sư, chư vị đồng học. Xin mời ngồi xuống.

Hôm nay có 40 câu hỏi, chúng ta y theo thứ tự để giải đáp. Đầu tiên là năm câu hỏi của các đồng tu Singapore.

***Câu thứ nhất: Người niệm Phật có trọn đủ Tín Nguyện Hạnh, lúc lâm chung bị mơ mơ hồ hồ, có thể vãng sanh không?***

Vấn đề này, nếu đúng là họ có đầy đủ Tín Nguyện Hạnh thì khi lâm chung họ nhất định sẽ không mơ hồ. Nếu khi lâm chung mê hoặc điên đảo thì Tín Nguyện Hạnh của họ có vấn đề, chắc chắn có vấn đề. Chúng ta phải tin tưởng lời của Thiên Đạo Đại Sư, đây là Tổ Sư đời thứ hai của Tịnh Độ Tông chúng ta. Thật sự có đầy đủ Tín Nguyện Hạnh thì vạn người tu vạn người đi, vì sao lại mê hoặc điên đảo được? Nói thật ra, một người có tu dưỡng ở thế gian, như Nho Gia, Đạo Gia, lúc lâm chung đều giữ được vô cùng tỉnh táo, thoải mái đều hi hữu. Lúc còn nhỏ tôi đã từng thấy sự việc này, một bà cụ trong một gia đình giàu có ở trong làng của chúng tôi, khi ra đi rất rõ ràng, trước lúc ra đi bà gọi con cháu đến trước mặt để giao việc hậu sự, sau khi giao xong thì đi, vô cùng đáng tiếc là bà không học Phật.

Dân gian chúng ta nói Ngũ Phúc, *Ngũ Phúc Lâm Môn*, điều sau cùng trong Ngũ Phúc là thiện chung. Thiện chung là họ ra đi được tốt lành, tỉnh táo, biết rõ ràng. Bạn thử nghĩ xem, người nào tỉnh táo, biết rõ ràng thì có chọn đi vào cõi súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục không?

Không thể nào. Phàm là đầu thai đến cõi súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục, đều là mê mờ hồ đồ mà đi, người có đầu óc tỉnh táo nhất định ở cõi trời người. Thế giới Tây Phương Cực Lạc thù thắng hơn rất nhiều so với cõi trời người, cho nên hồ đồ thì không thể vãng sanh được, phải hiểu đạo lý này. Vì sao người tu hành thế gian lại tỉnh táo đến như vậy? Không gì khác, họ thật sự có thể buông xuống, tâm địa thật sự thanh tịnh, tâm an lý đắc, cho nên họ rất tỉnh táo, rất rõ ràng. Lẽ nào người niệm Phật không bằng họ? Điều này nói không thông.

***Câu hỏi thứ hai: Pháp sư được người chủ trì đạo tràng Tịnh Tông mời đến, giảng sai kinh điển Tịnh Độ, giảng sai rồi làm lầm lạc chúng sanh thì có quả báo như thế nào?***

Quả báo này ở trong Giới kinh, trong rất nhiều kinh điển Phật đều nói đến. Hiện nay chúng tôi biên tập một cuốn sách, *Chư Kinh Phật Thuyết Địa Ngục Tập Yếu*, đây là ở trong Đại Tạng Kinh tìm ra được hơn 20 loại. Trong đó Đức Thế Tôn nói nghiệp nhân quả báo đọa địa ngục. Khi xưa tôi từng giảng qua ba lần *Di-lặc Sở Vấn Kinh*, giảng những sự việc này. Ngoài *Di-lặc Sở Vấn Kinh* ra còn có một đề mục gọi là *Phát Khởi Bồ-tát Thù Thắng Chí Nhạo Kinh*, hai đề mục này là cùng một bộ kinh, các vị xem rồi thì sẽ hiểu rõ.

***Câu hỏi thứ ba: Tiếp theo điều đã nói ở trên, bản thân Pháp sư giảng sai kinh điển, làm lầm lạc chúng sanh thì chịu quả báo gì?***

Thuyết pháp phải tuân thủ theo giáo huấn của Khổng Lão Phu Tử thì sẽ không có sai lầm. Phu Tử dạy chúng ta như thế nào? “*Biết thì nói là biết, không biết thì nói không biết, vậy mới là cái biết chân thật*”. Việc giảng kinh không dễ, người giảng kinh thời xưa đều phải khai ngộ, không đại triệt đại ngộ thì sao dám giảng kinh? Chúng tôi học Phật, Thầy Lý muốn tôi tham gia lớp học kinh học giảng kinh, tôi giật mình ngẩn người ra. Tôi nói với Thầy: “Việc này con không làm được, năng lực của con không đủ”. Nói chung, phải khai ngộ thì mới có thể giảng

kinh được, quy củ của người xưa như vậy. Thầy Lý nói với tôi: “Thời đại hiện nay, nếu đợi con khai ngộ rồi thì có lẽ thế giới này đã không còn nữa. Vậy phải làm sao? Không có người giảng Phật pháp”. Thầy nói với tôi, bắt đắ dĩ mà làm từng bước, là giảng chú giải. Thầy nhắc nhở tôi điểm này, giảng chú giải của người xưa, vì sao vậy? Người xưa chú giải kinh đều là người đã khai ngộ, rất nhiều người đã chứng quả. Không phải là người khai ngộ chứng quả thì không thể chú giải kinh. Hơn nữa, kinh điển mà các Ngài chú giải lưu truyền đến đời sau, bạn phải hiểu là đã trải qua biết bao đời Tổ Sư Đại Đức xem qua, nếu có vấn đề thì đã sớm bị đào thải rồi, không truyền xuống được, thứ có thể truyền xuống đều là không có vấn đề gì. Thầy dạy chúng tôi xem từ trong Đại Tạng Kinh, bởi vì Đại Tạng Kinh là tiêu chuẩn, có thể được nhập tạng là đã được Tổ Sư Đại Đức khẳng định, đã giám định cho chúng ta.

Chúng tôi giảng kinh, người xưa chú giải bằng văn ngôn văn, chúng tôi phiên dịch văn ngôn văn thành văn bạch thoại. Thật ra không phải là giảng kinh, là lên bục giảng làm gì? Làm báo cáo tâm đắc học tập của chính mình, chia sẻ với các bạn đồng học, là tâm trạng như vậy, vậy thì đúng rồi. Thầy chỉ thị như vậy, chúng tôi rõ ràng minh bạch rồi, mới tiếp nhận sự giáo huấn của Thầy, tham gia lớp học giảng kinh của Thầy. Thầy mở một lớp, lớp này cũng không lâu, chỉ dạy có hai năm. Chúng tôi có hai mươi mấy đồng học cùng nhau học giảng kinh, nói thật ra là cùng nhau học giảng chú giải của Đại Đức xưa. Nếu chú giải của Đại Đức xưa quá khó, chúng tôi xem rồi vẫn không có cách gì lĩnh hội thì có thể tham khảo chú giải của người ngày nay. Chú giải của người ngày nay là do Thầy chỉ định mấy người cho chúng tôi, Thầy cho rằng sẽ không nói sai, chú giải của Pháp sư Đế Nhân, chú giải của pháp sư Viên Anh, chú giải của Pháp sư Đàm Hư, chú giải của Pháp sư Bảo Tĩnh. Trong hàng cư sĩ, có chú giải của cư sĩ Giang Vị Nông, chú giải của cư sĩ Chu Chỉ Am, chú giải của cư sĩ Dương Nhân Sơn, Thầy chỉ định ra mấy vị đó. Thầy nói những người này không có vấn đề gì, là những người tại gia, xuất gia thật sự có tu hành. Chính là nói, họ có

khai ngộ hay không thì không biết, có chứng quả hay không, điều này cũng không biết, ít nhất là họ thật học thật tu, sẽ không có sai lầm quá lớn. Chúng tôi y theo phương hướng này để đi thì không có sai lầm.

Cho nên, chúng tôi biết bao nhiêu thì giảng bấy nhiêu, điều không biết thì không được sĩ diện hão. Không biết thì phải làm sao? Không biết thì chúng tôi đọc qua đoạn kinh văn đó, giảng thì giảng sai, chứ đọc thì không sai. Thầy dạy chúng tôi cách làm này, chúng tôi mới dám lên bục giảng làm thử. Năm nay tôi cũng đã giảng thử được 49 năm rồi. Tôi khuyến khích các đồng học làm theo phương pháp này. Trong việc chân thật tu hành, đoạn phiền não, tập khí của chính mình thì rất khó, nhưng nhất định phải vô cùng nghiêm túc nỗ lực làm cho nó nguội lạnh đi, cũng chính là mỗi năm phải ít hơn một chút so với năm trước. Phiền não nhẹ thì trí huệ sẽ tăng trưởng, việc này là chắc chắn. Những bạn đồng học xưa đi theo tôi nhiều năm, các bạn đều có thể thể nghiệm được, các bạn xem tôi giảng kinh mỗi năm không như nhau, mỗi năm phiền não tập khí của tôi hạ thấp dần, trí huệ tự nhiên nâng lên. Trước đây xem bộ kinh này, xem chú giải này không hiểu, hiện nay xem hiểu rồi. Năm nay xem không hiểu, vẫn có rất nhiều chỗ không hiểu, có thể trải qua hai, ba năm lại phát hiện ra một chút. Cho nên, cùng là một bộ kinh điển, đọc trăm lần không chán. Chúng ta thọ trì một bộ kinh điển cả đời cũng không chán, vì sao vậy? Mỗi năm lại hiểu ý nghĩa mới, mỗi tháng lại phát hiện điều mới mẻ, bạn sẽ được pháp hỉ sung mãn, bạn sẽ thường sanh tâm hoan hỉ. Cho nên phải hiểu rõ đạo lý này.

Giải sai kinh điển, đa phần là không biết mà cho là biết, sẽ xuất hiện những vấn đề này. Làm lầm lạc chúng sanh thì lỗi lầm rất nặng, nhất định chính mình phải cẩn thận. Mình không biết thì nói không biết, điều này không sai lầm. Chúng ta chưa thành Phật, chưa chứng quả, cũng chưa khai ngộ, những thứ không biết thì rất nhiều. Trong kinh Phật, chỗ không hiểu rất nhiều thì mình cứ nói là mình không hiểu, mình không biết, điều này không có sai lầm, đây không phải là gạt người. Thật sự làm được không lừa mình, không dối người là được. Nhưng có người nhắc nhở, điều này tôi không biết, tôi sẽ nghiên cứu

tiếp, sẽ tham khảo tư liệu tiếp, khi tìm được đáp án rồi thì tôi sẽ cùng chia sẻ, như vậy là đúng rồi.

***Câu hỏi thứ tư: Người học kinh giáo có thể học ngu không?***

Chữ ngu này chính là ngu đần. Tôi không biết bạn nghĩ thế nào mà đưa ra vấn đề này. Điều này không dễ, Thầy của tôi là lão cư sĩ Lý Bình Nam, tôi theo Thầy học kinh giáo, Thầy 70 tuổi, tôi 30 tuổi. Thầy nói với tôi, học ngu rất khó! Thầy nói Thầy học 70 năm rồi, Thầy vẫn chưa học được. Không đạt được ngu. Đây không phải là một sự việc dễ dàng. Ngu là “*đại trí nhược ngu* (người đại trí giống như người ngu)”, cái ngu đó không phải là nói người thông thường, mà nói người có thực học, có đức hạnh thật sự. Không phải là người ngu thông thường, không phải là ngu đần thông thường, điều này chúng ta phải hiểu. Hàm ý này của người xưa rộng sâu vô cùng.

***Câu hỏi thứ năm: Gần đây có người đưa ra hai bài kệ tụng của Đại Sư Ngẫu Ích, cực lực đề xướng niệm Phật vãng sanh không cần phục phiền nào. Xin hỏi nghĩa thật sự của hai bài kệ này đúng là như thế không?***

Có lẽ những người này đã giải thích sai ý nghĩa hai bài kệ này của Đại Sư Ngẫu Ích rồi. Những thứ của Đại Đức xưa, hiện nay chúng ta học tập, điều gì không hiểu thì để sang một bên, vậy thì không sao, điều thật sự có thể lý giải được thì chúng ta nghiêm túc học tập, thì không có sai lầm. Vì sao bạn không học *Di-đà Kinh Yếu Giải* của Đại Sư Ngẫu Ích? *Di-đà Kinh Yếu Giải* rất đơn giản, văn tự không dài. Ở cuối sách, Đại Sư Ngẫu Ích có một bài văn, Ngài nói rõ đã dùng thời gian 9 ngày để viết ra. Bộ *Yếu Giải* này, Tổ Sư Tịnh Tông cận đại của chúng ta, Tổ thứ 13, Đại Sư Ấn Quang đã tán thán cuốn sách này đến đến cùng cực. Đại Sư Ấn Quang nói, cho dù cổ Phật tái lai, cổ Phật chính là nói A-di-đà Phật, A-di-đà Phật đến thế giới này của chúng ta, làm chú giải cho Kinh Di-đà, cũng không thể vượt hơn được.

Các vị thử nghĩ xem thân phận của Đại Sư Ấn Quang, chúng ta biết Ngài là Bồ-tát Đại Thế Chí ở Tây Phương tái lai, Bồ-tát Đại Thế Chí tán thán Ngài như vậy, thế thì Đại Sư Ngẫu Ích là người nào? Thân phận của Đại Sư Ngẫu Ích không được tiết lộ, chúng tôi không dám nói, nhưng từ sự tán thán này của Đại Sư Ấn Quang, chúng ta có thể đoán được, nếu Đại Sư Ngẫu Ích không phải là cổ Phật tái lai thì chắc chắn cũng phải ngang hàng như Bồ-tát Quán Thế Âm, là Bồ-tát Đẳng Giác tái lai, nếu không thì không có cách gì làm được tốt như vậy.

Nếu chú giải của Đại sư mà bạn học tập vẫn còn có khó khăn, vậy thì cận đại có hai bản chú giải, một bản là *Yếu Giải Giảng Nghĩa* của Pháp sư Viên Anh, một bản là của Pháp sư Bảo Tĩnh, các Ngài là đệ tử của Pháp sư Đệ Nhàn. Hai bản giảng ký của *Yếu Giải* này đều có thể được dùng làm tham khảo. Tôi đã từng giảng qua *Yếu Giải*, cư sĩ Lưu Thừa Phù đã chép lại thành văn tự từ bản ghi âm, là cuốn *Di-đà Kinh Yếu Giải Giảng Ký*, hình như là tôi giảng ở trường Đại học De Anza ở San Francisco. Cuốn sách này ở bên này có lưu thông, các vị có thể tham khảo. Tôi chính là tham khảo hai bản giảng ký của Pháp sư Viên Anh và Pháp sư Bảo Tĩnh, bạn sẽ hiểu rõ thôi.

Nếu như nói không cần phục phiền não mà có thể vãng sanh thì không được, nhất định phải phục phiền não. Vì sao vậy? Đói nghiệp vãng sanh là mang theo nghiệp cũ, không phải nghiệp hiện hành. Nhất định phải điều phục được phiền não thì bạn mới có thể vãng sanh. Không thể nói khi A-di-đà Phật đến tiếp dẫn, bạn vẫn còn nổi giận ở đó mắng người, đâu có loại đạo lý này? Vậy thì A-di-đà Phật nhanh chóng đi mất rồi. Không có đạo lý này. Ngay trong sát-na khi Phật đến tiếp dẫn, nhất định phải tâm bình khí hòa, nhất định không được có những ý niệm tham sân si mạn. Một câu Phật hiệu thấy điều phục tất cả phiền não tập khí xuống, vậy mới có thể vãng sanh. Cho nên loại công phu này, bình thường phải luyện tập, đến thời khắc thật sự mấu chốt thì vãng sanh trong một sát-na, điều này không thể không biết.

**Tiếp theo là 20 câu hỏi của các đồng tu Trung Quốc.**

***Câu hỏi thứ nhất: Liệu có thể chấp trước vào việc chỉ mong một bồn tôn Di-đà đến tiếp dẫn mà không cần Quán Âm, Thế Chí và hết thấy các Thánh Chúng cùng đến tiếp dẫn không?***

Tốt nhất bạn không nên chấp trước, vì sao vậy? Chấp trước là chướng ngại đối với việc vãng sanh của bạn, bạn phải buông xuống phân biệt, chấp trước thì mới có cảm ứng với thế giới Tây Phương Cực Lạc. Bạn phải biết rằng, giống như bạn đi du lịch đến một nơi nào đó, rất nhiều người hoan nghênh bạn đến, hay nói cách khác, đối với bạn mà nói thì đó là một sự tôn trọng, một loại vinh dự. Bạn xem người thượng phẩm thượng sanh, Phật nói rồi, Phật với rất nhiều hóa Phật đến tiếp dẫn. Công phu kém hơn một chút, Phật dẫn theo Bồ-tát, A-la-hán đến đón tiếp. Nếu nói chỉ có một tôn Phật A-di-đà, bên cạnh A-di-đà Phật không có người nào, thì công phu của bạn không sâu, phải hiểu điều này. Hễ có thể vãng sanh là được rồi, đừng nghĩ đến việc khi lâm chung chỉ có một mình Phật A-di-đà, còn Quán Âm, Thế Chí thì mình không cần. Nếu bạn có ý niệm này thì e rằng bạn không vãng sanh được, vì sao vậy? Bạn còn có phân biệt, chấp trước nghiêm trọng.

Gần đây tôi giảng Kinh Hoa Nghiêm, đã nói rất nhiều đến buông xuống vọng tưởng phân biệt chấp trước, bạn vốn dĩ là Phật. Trong Kinh Hoa Nghiêm đã nói vô cùng rõ ràng: *“Hết thấy chúng sanh đều có trí huệ đức tướng của Như Lai, nhưng vì vọng tưởng chấp trước mà không thể chứng đắc”*. Vì sao bạn không buông xuống được vọng tưởng, chấp trước của bạn? Trong kinh giáo Đại thừa nói, buông xuống chấp trước chính là A-la-hán, buông xuống phân biệt chính là Bồ-tát, buông xuống vọng tưởng thì bạn chính là Phật. Hãy niệm Phật cho tốt, trong tâm chỉ có một câu A-di-đà Phật, tất cả những phân biệt, chấp trước khác thấy đều buông xuống, vậy mới tương ưng.

Mình vãng sanh cần phải nên có nhiều Phật Bồ-tát đến tiếp dẫn, đây cũng là vọng tưởng, cũng là phân biệt chấp trước; nếu một vị cũng không cần thì cũng là vọng tưởng phân biệt chấp trước. Tốt nhất đừng nghĩ tới những điều này, công phu chín muồi rồi thì hết thấy tùy duyên mà không phan duyên. Phan duyên chính là mình nghĩ như thế này thế

kia, tùy duyên chính là hết thảy đều tùy thuận, A-di-đà Phật dẫn theo người nào đến tiếp dẫn đều hoan hỷ, không dẫn người nào đến cũng hoan hỷ, chính mình nhất định không có phân biệt, như vậy mới tốt.

***Câu hỏi thứ hai: Có một số trẻ nhỏ sanh ra đặc biệt có thiện căn, đã có duyên với Phật rất sâu, không giống người thường. Người lớn nghe lão Pháp Sư giảng kinh cũng để chúng từ nhỏ đọc tụng, học tập Đệ Tử Quy, Tứ Thư, Kinh Vô Lượng Thọ v.v... Hiện nay những đứa trẻ này đến tuổi nhập học, người lớn sợ chúng đi học ở trường thế gian sẽ bị ô nhiễm. Kính xin Pháp sư từ bi khai thị, phải nên đưa chúng đến nơi nào học tập, người lớn phải nên giáo dục chúng như thế nào?***

Đây là một vấn đề về sự quan tâm của người lớn đối với con trẻ, chúng ta cũng có thể hiểu được. Hiện nay chúng tôi cũng đang nghĩ đến phương pháp thành lập một trường tiểu học, xem thử duyên có thể thành tựu hay không, nếu duyên có thể thành tựu thì chúng tôi sẽ thử thành lập một trường tiểu học. Địa điểm hiện nay vẫn là ở Thang Trì. Ở Thang Trì chúng tôi có một Trung Tâm Văn Hóa, hiện nay làm một trường tiểu học, trường tiểu học này đang làm hồ sơ nộp cho chính phủ. Trước hết, học sinh là những con em của các thầy cô, các tình nguyện viên trong trung tâm của chúng tôi, đây là trường học của các con em, làm thử xem. Thử làm một cái, sau hai năm xem thành tích như thế nào. Nếu thành tích rất tốt thì có thể sẽ phát triển một trường tiểu học chú trọng dạy văn hóa truyền thống. Trường tiểu học này ở nơi nào chúng tôi cũng tùy duyên, có thể sẽ không ở Lô Giang, hoặc ở một nơi khác. Ở đâu có duyên thì đến nơi đó làm, nhất định phải làm thử thành công trước.

Chúng tôi có một nhóm giáo viên, nhóm giáo viên này đều có cùng nhận thức với chúng tôi, đều có thể nhận thức được giáo dục văn hóa truyền thống thật sự có sự giúp đỡ đối với sự an định của xã hội, thế giới hài hòa, chúng tôi làm sự việc này. Làm thành công rồi, chúng tôi tin rằng nhà nước sẽ dần dần thúc đẩy. Giáo dục tiểu học rất quan trọng,



sau đó là giáo dục trung học cơ sở, đến trung học phổ thông thì có lẽ nền tảng của chúng đã được định rồi. Chúng ta thông thường hay nói là công phu đắc lực rồi, không dễ gì bị phong tục tập quán không tốt của xã hội làm ô nhiễm, như vậy là được. Chúng tôi đang nỗ lực làm công việc này.

***Câu hỏi thứ ba: Xin hỏi Thế Tôn đầu thai đến thế giới này là nhập thai, xuất thai đều chưa từng mê hoặc, hay là giống như phàm phu là mê trước ngộ sau, sau đó biết chính mình đến để thị hiện thành Phật?***

Việc này nếu chư vị xem kinh nhiều thì sẽ hiểu rõ. Thích-ca Mâu-ni Phật đến đầu thai, không giống phàm phu chúng ta. Khi Ngài ở trong thai của mẫu thân, trong mười tháng này công việc giảng kinh thuyết pháp độ chúng sanh của Phật không hề gián đoạn. Cho nên khi ở trong thai, Ngài cũng ở đó giảng kinh thuyết pháp, điều này là không thể nghĩ bàn. Nếu bạn biết được câu “*trong vi trần chuyển đại pháp luân*” mà Kinh Hoa Nghiêm đã nói thì nghi vấn này của bạn sẽ được giải quyết thôi. Trong một hạt vi trần có thế giới, trong thế giới đó có rất nhiều chúng sanh, cũng có rất nhiều chư Phật Bồ-tát, đây là điều mà trong Kinh Hoa Nghiêm đã nói. Trong một vi trần, Phật đều ở đó giảng kinh thuyết pháp độ chúng sanh, hướng chỉ ở trong bào thai, bào thai rất lớn, lớn hơn vi trần rất nhiều. Đây là sức thần thông không thể nghĩ bàn, điều này người thế gian chúng ta không có cách gì tưởng tượng được.

Ngài từ kiếp lâu xa đã thành Phật rồi, Ngài đã thành Phật rồi thì làm sao mê lại được, đâu có loại đạo lý này? Cho nên Ngài hoàn toàn là thị hiện. Mười chín tuổi xuất gia, sau đó đi cầu học, thầy đều đang làm tấm gương cho chúng ta xem, nói với chúng ta, phàm phu chúng ta phải đi con đường giống như Ngài thì mới có thể bước lên con đường thành Phật. Cho nên phải học, không học không được. Sự thị hiện của Lục Tổ, đó là sự thị hiện của người thượng thượng căn, điều này thường nói ở trong kinh Phật, là chưa từng gặp, cho nên Lục Tổ chính là thị hiện người thượng thượng căn, không cần trải qua học tập. Thích-ca

Mâu-ni Phật trải qua 12 năm học tập, đến sau cùng buông xuống, Lục Tổ Đại Sư không cần trải qua học tập, buông xuống ngay lập tức. Hễ buông xuống vọng tưởng phân biệt chấp trước thì quay về với bản lai diện mục của chính mình. Hai sự thị hiện này cho chúng ta sự khái thị rất lớn, chúng ta phải lĩnh hội tỉ mỉ thì bạn sẽ sáng tỏ thôi.

***Câu hỏi thứ tư: Xin hỏi Pháp sư, Ngài tu học Phật pháp hơn 50 năm, tâm địa chân thành, thanh tịnh, có phải là đã có thần thông rồi không? Nếu Ngài có thể thị hiện thì có thể khiến cho hàng hậu học chúng con đối với đạo lý học tập tâm địa chân thành, niệm Phật thành Phật càng tăng thêm tín tâm mà nỗ lực noi theo.***

Không cần phải có thần thông, hơn nữa bản ý của thần thông, “thông” là thông đạt, là hiểu rõ, “thần” là thần kỳ, điều mà người thông thường rất khó hiểu rõ ràng mà bạn có thể thông đạt hiểu rõ, đây gọi là thần thông. Cho nên, thần thông không phải là điều gì kỳ lạ, giống như 72 phép biến hóa của Tôn Ngộ Không, không phải là ý nghĩa này. Thần thông như vậy, ở trong cửa Phật, thông thường cho dù là có, cũng không cho phép tùy tiện thị hiện. Có được đại sự nhân duyên thì có thể ngoại lệ, không phải là đại sự nhân duyên thì không được. Vì sao vậy? Nếu lấy thần thông làm Phật sự để tiếp dẫn chúng sanh, yêu ma quỷ quái cũng có thần thông, vậy thì bạn không có cách gì phân biệt được Phật Bồ-tát và yêu ma quỷ quái. Cho nên, Phật dùng giảng kinh thuyết pháp, yêu ma quỷ quái không biết giảng kinh thuyết pháp, chúng biết biến hóa. Phật dùng giảng kinh thuyết pháp thì có thể phân biệt được, yêu ma quỷ quái không có cách gì làm giả, chánh pháp mới có thể cứu trụ ở thế gian.

Thần thông mà chúng tôi biết được, trong kinh nói rất nhiều. Trong Tiểu thừa, việc này có liên quan đến đoạn hoặc, thần thông là bản năng, đoạn hết kiến hoặc rồi, đây là kiến tư phiền não, kiến tư phiền não đều là chấp trước, đoạn hết kiến hoặc rồi thì chúng Sơ Quả, là Sơ Quả Tiểu Thừa. Trong Đại Thừa Viên Giác, như Bồ-tát Sơ Tín Vị mà chúng tôi nói trong Kinh Hoa Nghiêm, ở địa vị này có hai loại thần thông hiện

tiền, là thiên nhãn, thiên nhĩ. Thiên nhãn, ví dụ bức tường, chúng ta hiện nay giảng kinh ở nơi này là tầng lầu 11, chúng ta không nhìn thấy 10 tầng phía dưới. Nếu bạn có thiên nhãn thông, bạn nhìn xuống dưới thì đều xem thấy rất rõ ràng mỗi tầng, không có chướng ngại, giống như là trong suốt vậy, nhìn hướng lên trên cũng thấy rất rõ ràng, đây là thiên nhãn thông hiện tiền. Thiên nhĩ thông, người ở tầng lầu phía dưới nói chuyện, bạn nghe rất rõ ràng, người ở tầng 20 nói chuyện bạn cũng nghe rất rõ ràng. Tai của bạn giống như kênh vô tuyến vậy, muốn nghe ở đâu, thì kênh ở đó liền mở ra, không muốn nghe, thì nó đóng lại, sẽ không nghe thấy nữa, rất tự tại. Sơ Quả Tu-đà-hoàn có năng lực này.

Nếu chúng đến Nhị Quả Tư-đà-hàm thì có thêm hai loại năng lực là Túc Mạng Thông và Tha Tâm Thông. Đến Tam Quả A-na-hàm thì giống như thông thường nói là Thần Túc Thông, họ có thể biến hóa, có thể phân thân, cùng lúc có thể phân rất nhiều thân để làm nhiều việc. Người ở thế giới Tây Phương Cực Lạc chính là như vậy, mỗi ngày họ đi tham bái mười vạn ức Phật, không phải là tham bái từng vị một, tham bái từng vị một thì gay rồi. Cùng một lúc họ có năng lực phân ra mười vạn ức thân, trước mặt mỗi tôn Phật đều có họ. Họ đi cúng dường Phật, nghe Phật thuyết pháp, khi trở về thì phân thân lại biến thành một thân, họ có năng lực này. Đến Tứ Quả A-la-hán có Lậu Tận Thông, Lậu Tận Thông chính là kiến tư phiền não đoạn tận rồi. Cho nên, điều này khi tu hành chứng quả thì sẽ tự nhiên khôi phục.

Trong giáo pháp Đại Thừa, trước đây chúng tôi từng đọc qua, Lậu Tận Thông là Bồ-tát Thất Tín Vị, chưa lìa khỏi thập pháp giới. Bồ-tát Thất Tín Vị thoát khỏi lục đạo luân hồi rồi. Lục Tín vẫn còn ở trong Lục đạo nhưng chắc chắn không đọa tam đồ, họ tu hành chỉ ở hai cõi Nhân và Thiên. Sau bảy lần đi lại nhân gian và cõi trời thì thoát khỏi lục đạo. Nhất định là phá một phẩm vô minh, chứng một phần pháp thân, mới xuất ly khỏi thập pháp giới, xuất ly thập pháp giới chính là Nhất Chân Pháp Giới. Trong Kinh Hoa Nghiêm nói thế giới Hoa Tạng, thế giới Tây Phương Cực Lạc đều là thuộc về Nhất Chân Pháp Giới. Đây mới là mục tiêu hướng tới mà người học Phật chúng ta mong cầu

ngay trong đời này. Thập Pháp Giới không phải là thật, Hoa Tạng, Tịnh Độ là thật. Cho nên, chúng ta phải buông xuống phiền não tập khí, nếu thật sự không buông xuống được thì phải chế phục, phải khống chế, không được để phát tác. Phát tác thì làm thương hại người khác không lớn, nhưng làm thương hại đối với chính mình thì rất nghiêm trọng, chúng ta không thể làm việc ngu xuẩn, không thể làm việc hồ đồ.

Việc tu học cả đời này của tôi, các bạn xem thấy tấm gương này, tôi tin rằng [các bạn] cũng có thể tăng trưởng tín tâm, 81 tuổi rồi, tinh thần vẫn rất dồi dào. Nơi này duyên không đủ, nơi này là toà nhà thương mại, không thể cho người ở lại, vào buổi trưa không thể ở trong này nghỉ ngơi. Nếu có thể ở nơi này nghỉ trưa một chút, mỗi ngày tôi giảng bốn giờ đồng hồ thì nhất định không có vấn đề gì. Tôi ở trong quốc tế qua lại cũng rất nhiều, mọi người nhìn thấy đều vô cùng ngưỡng mộ: “Thưa Pháp sư, Ngài giữ gìn sức khoẻ như thế nào?” Tôi đã nói với họ, giữ gìn cái đầu tiên là tâm địa thanh tịnh, thiện lương, ăn chay, tôi đã khuyên họ ăn chay. Tôi ăn chay được 56 năm rồi, từ trước tới giờ chưa từng sanh bệnh, thể lực vẫn không kém gì so với người trẻ tuổi, mỗi ngày bản thân tôi đọc kinh không ít hơn bốn giờ. Cho nên vạn duyên buông xuống, cái gì cũng không cần để ở trong tâm.

Nhất định không được có ân oán, người khác hủy báng tôi, thậm chí là lăng nhục tôi, hãm hại tôi, tôi đều cảm tạ, tuyệt đối tâm không khởi một niệm sân khuê, điều này tôi làm được rồi. Vì sao phải cảm tạ? Vì họ tiêu nghiệp chướng cho tôi. Nếu tôi có lỗi lầm, họ nói tôi, tôi cảm tạ họ vì họ nhắc nhở tôi, tôi phải sửa lỗi đổi mới. Nếu tôi không có, họ mắng oan tôi, là đã tiêu đi túc nghiệp trong đời quá khứ của tôi, đời này tôi không có, có thể đời trước tôi có. Cho nên thấy đều dùng tâm cảm ân, tâm cảm tạ, bạn nói xem vui sướng biết bao! Ngạn ngữ xưa nói “*Người gặp việc vui, tinh thần sáng khoái*”, một người có tinh thần tốt, thân thể tốt, không có gì khác, bạn đang sống ngay trong vui sướng. Sự vui sướng này từ đâu tới vậy? Không phải từ bên ngoài, mà là từ nội tâm, pháp hỉ sung mãn. Khổng Tử ở trong Luận Ngữ có nói, “*Học rồi*

*thường thực hành, chẳng phải vui lắm sao*”, đây là vui sướng thật sự, không phải từ bên ngoài đến.

Đi ra ngoài tìm niềm vui, tôi thường hay lấy ví dụ, điều đó giống như người thế gian uống thuốc độc, chích ma túy, bạn nhất thời vui sướng, nhưng cái giá phải trả của bạn rất nặng rồi. Cho nên, vui sướng phải từ trong tâm lưu lộ ra bên ngoài, phải pháp hỉ sung mãn, vậy thì đúng rồi.

***Câu hỏi thứ năm: Khi ngủ, trong mộng biết mình đang nằm mộng, như vậy có tính là nằm mộng không ạ?***

Là nằm mộng, không những loại sự việc này là nằm mộng, chúng ta hiện nay khi đang tỉnh táo cũng đang nằm mộng. Đại sư Vĩnh Gia ở trong Chúng Đạo Ca nói rất hay: “*Trong mộng rõ thấy còn sáu nẻo, giác rồi rỗng lặng chẳng đại thiên*”. Cho nên, Phật ở trong Kinh Kim Cang nói, lục đạo, thập pháp giới đều là mộng huyễn, bọt, bóng, như sương, như điện chớp, nên quán sát như thế, đừng xem đó là thật. Cả đời này của chúng ta, đời đời kiếp kiếp đều là đang ở trong cảnh mộng, khi nào thì tỉnh lại? Tỉnh lại thì đến Nhất Chân pháp giới, thoát ly khỏi thập pháp giới, thật đúng là đã tỉnh lại rồi. Chúng ta biết thoát ly khỏi thập pháp giới là Viên Giáo Sơ Trụ Bồ-tát, Biệt Giáo Sơ Địa Bồ-tát, đây là điều chúng ta phải nỗ lực. Chúng ta thật sự ở trong đời này làm không được thì cầu sanh Tịnh Độ. Chỉ cần sanh đến Tịnh Độ, cho dù là Hạ Hạ Phẩm ở cõi Phàm Thánh Đồng Cư, cũng thật sự là tỉnh lại rồi, đây là sự thù thắng không gì sánh được của Tây Phương Tịnh Độ, không thể không biết. Đó là được oai thần 48 nguyện của A-di-đà Phật gia trì. Thế giới Tây Phương Cực Lạc là thế giới bình đẳng, cho dù có bốn cõi ba bậc chín phẩm, nhưng nó là một thế giới bình đẳng.

Đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, bạn có thể thân cận Di-đà, có thể thân cận chư Phật mười phương, có thể thân cận những vị Đẳng Giác Bồ-tát Văn-thù, Phổ Hiền, Quán Âm, Thế Chí. Cho nên, trong kinh nói rất rõ ràng, vãng sanh Hạ Hạ Phẩm cũng là A-duy-việt-trí, vậy là cù khôi rồi! A-duy-việt-trí là tiếng Ấn Độ, tiếng Trung dịch là Bồ-

tát ở bậc bất thoái chuyển, Bồ-tát bất thoái chuyển là địa vị gì vậy? Từ Thất Địa trở lên, thật sự không thoái chuyển. Các Ngài có phải là Thất Địa trở lên không? Trên thực tế các Ngài không phải, nhưng các Ngài được sự gia trì của bốn nguyện oai thần Di-đà, trí huệ của các Ngài, thần thông của các Ngài, đạo lực của các Ngài đại khái tương đương với Thất Địa Bồ-tát. Cho nên, pháp môn này gọi là pháp môn khó tin. Không phải là phàm phu chúng ta khó tin, mà rất nhiều Bồ-tát, La-hán không tin tưởng. Họ tu suốt bao đời bao kiếp đều không đạt được, làm sao bạn lại dễ dàng đạt được như vậy? Nhưng đây là thật, không phải giả.

***Câu hỏi thứ sáu: Người nhà vãng sanh báo mộng, nói chữ ở cổng chính vào thế giới Cực Lạc là dùng màu đen để viết, hơn nữa, con đường còn xa. Xin hỏi nói như vậy liệu có đáng tin không? Vì sao lại có tình hình này?***

Phật ở trong kinh có một câu nói là tổng nguyên tắc, chúng ta phải nhớ kỹ, phải tin sâu không nghi. Câu nói đó là: “*Hết thấy pháp từ tâm tưởng sanh*”. Cảnh giới trong mộng của bạn là từ đâu tới? Từ tâm bạn nghĩ tưởng mà biến hiện ra, nhà khoa học nói là ý thức, trong mộng là tâm ý thức khởi tác dụng. Nói được như vậy cũng rất gần rồi, nhưng Phật nói rất rõ ràng. Ý thức cũng phải gặp duyên, trong A-lại-da thức có hạt giống tập khí nghiệp tập này, khi ở trong mộng chính bản thân bạn không không chế nổi, cũng chính là nói sự phân biệt, chấp trước của bạn hơi buông lỏng một chút thì hạt giống này chạy ra, hiện ra cái tướng này. Điều này chúng ta có thể lý giải, cũng có thể cảm nhận được, đây là cảnh mộng. Phật ở trong kinh điển cũng giảng rất nhiều về cảnh mộng, đây là một loại cảnh mộng thông thường.

Người nhà vãng sanh báo mộng, báo mộng là có, có sự việc này. Họ nói, chữ ở cổng chính thế giới Cực Lạc là viết bằng màu đen, hơn nữa đường còn xa xôi, đây là hết thấy pháp từ tâm tưởng sanh. Bạn xem thấy là chữ màu đen, người khác xem thấy chữ màu đỏ, bạn xem thấy

con đường rất xa, người khác có thể xem thấy con đường rất gần, không nhất định.

Rất nhiều người cùng vào châu trong động Phạm Âm ở núi Phổ Đà nhìn thấy Quán Âm Bồ-tát hiện thân không giống nhau. Tôi chưa từng đến, Pháp Sư Thánh Nhất từng đến rồi, hình như là vào năm 1982. Các thầy ấy là ba vị pháp sư, họ ở trước cửa động Phạm Âm đã lễ suốt nửa giờ, Quán Âm Bồ-tát xuất hiện rồi, ba người đều rất hoan hỉ, trên đường trở về nhà họ đã bàn đến vấn đề này. Kết quả cả ba người nhìn thấy cùng lúc nhưng không giống nhau. Pháp sư Thánh Nhất nhìn thấy là thân kim sắc, đội mũ Tỳ-lô, giống như mũ mà Bồ-tát Địa Tạng đội, vô cùng trang nghiêm. Vị pháp sư kia nhìn thấy giống như Quán Âm Bạch Y mà chúng ta thường nhìn thấy. Vị pháp sư thứ ba nhìn thấy là thân Tỳ-kheo, hình tướng nam chúng xuất gia. Đồng thời lễ bái, đồng thời nhìn thấy, nhưng không giống nhau. Ví dụ này có thể cho chúng ta tham khảo.

***Câu hỏi thứ bảy: Có vị cư sĩ bị nằm liệt trên giường suốt hơn 20 năm, nghe Ngài giảng kinh , niệm Phật vô cùng kiên thành. Gần đây thường thấy có ánh sáng nhu hòa, nhưng không nhìn thấy Phật đến tiếp dẫn. Xin hỏi người nhà vị cư sĩ này phải nên tiến thêm một bước thế nào để giúp đỡ anh ấy?***

Phải tiếp tục khuyên anh ấy niệm Phật. Nhìn thấy ánh sáng hay không nhìn thấy ánh sáng không quan trọng, đừng chấp trước vào những sự việc này, chỉ cần càng kiên thành, càng tăng thêm tín tâm, nguyện tâm, như vậy là được.

***Người nhà vị cư sĩ này hai mươi năm trước đã từng đánh chết hai con rắn, xin hỏi đây là quả báo của việc đánh rắn liên lụy đến vị cư sĩ này phải không?***

Điều này cũng có khả năng. Có loại hiện tượng này, bạn phải làm siêu độ cho hai con rắn này. Tốt nhất bạn giao lưu với chúng, loài rắn

rất linh, chúng cũng có hồn quý, tương thông với chúng, đàm phán điều kiện với chúng. Ví dụ như: “Chúng tôi tụng một trăm bộ Kinh Địa Tạng, niệm một vạn tiếng Phật hiệu, hoặc là niệm mười vạn tiếng Phật hiệu, hồi hướng cho các vị, hi vọng các vị phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ. Đừng tới báo oán nữa, oan oan tương báo, đời đời kiếp kiếp không ngừng không dứt, hai bên ai nấy đều chịu khổ nạn”. Thường thì những linh quý này đều rất hợp tác. Sự việc này tôi gặp rất nhiều, trường hợp không hợp tác rất ít. Có lúc điều kiện không đủ, họ muốn tăng thêm. Ví dụ như chúng tôi nói 100 bộ Kinh Địa Tạng, họ nói không đủ, chúng tôi nói 300 bộ có được không? Họ liền gật gật đầu rồi đi, có mặc cả trả giá, nhưng đều sẵn sàng hóa giải. Cho nên sự việc này phải hóa giải, oan gia nên giải không nên kết.

***Câu hỏi thứ tám: Con gái của con tinh thần bình thường, nhưng vọng tưởng vô cùng nhiều, bác sĩ nói nó bị bệnh tâm thần phân liệt. Bản thân nó không thể tập trung sức chú ý, mặc dù nghe kinh niệm Phật, cũng có thể đọc thuộc Kinh Vô Lượng Thọ nhưng không sao khắc chế được vọng tưởng. Xin hỏi phải làm thế nào?***

Sự việc này, tôi không biết nhà bạn ở đâu, phòng của cô ấy ở có hình dạng như thế nào, sẽ có liên quan đấy. Ở Úc, tôi có một người hàng xóm, họ muốn bán nhà của họ cho tôi, vợ chồng họ có ba cô con gái. Sau khi đi xem nhà rồi, tôi nói con gái của các vị có phải là từ sáng đến tối thường nghĩ tưởng lung tung? Họ nói là đúng, làm sao Thầy biết được? Người Trung Quốc đối với điều này nghiên cứu rất sâu, nhà ở phải rất vuông vức. Tôi đi xem phòng con gái của họ ở, đều không phải là phòng có kích thước vuông vắn, nếu không phải tam giác thì cũng là lục giác. Loại phòng này làm phòng khách thì không sao. Thông thường nói loại phòng này không phải là loại chính quy, hình tròn cũng được, hình vuông cũng được, không được có góc nhọn. Ở trong phòng mà có góc nhọn thì đại khái sau 100 ngày sẽ xuất hiện vấn đề. Cô ấy sống ở trong đó được mấy năm, tôi hỏi họ, quả nhiên không sai. Tôi thấy rồi cười cười, sau đó chúng tôi không mua nhà của họ.



Sự việc này là một lão tiên sinh xem phong thủy nói cho tôi, tôi xem thử khắp nơi, quả nhiên là như vậy, rất hữu hiệu. Cho nên môi trường sống, chúng ta gọi là từ trường sẽ ảnh hưởng đến một người. Nếu người này có định lực, không chịu ảnh hưởng của môi trường bên ngoài thì không sao. Ví như một nơi rất kỳ quái, người chân thật có đạo, người chân thật tu hành thì họ không bị sao cả. Người thường thì không được, họ không có loại công phu này. Họ không ngăn nổi sự dụ hoặc, quấy nhiễu của môi trường bên ngoài nên sẽ xuất hiện một số vấn đề.

***Câu hỏi thứ chín: Hiện nay khí hậu toàn cầu biến đổi rất rõ ràng, khiến cho con người lo lắng. Lão Pháp Sư nói việc cấp bách lúc này là hóa giải hết thủy xung đột đối lập. Xin hỏi đối với tai nạn cấp thiết trọng đại như vậy, làm thế nào có thể thật sự nhanh chóng đạt được hiệu quả?***

Sự việc này công nghiệp của chúng sanh, chúng ta đều biết, đương nhiên chúng ta toàn tâm toàn lực kêu gọi. Gần đây, tôi cũng đang liên hệ với hai tổ chức Liên Hợp Quốc. Trụ sở hành chính của Liên Hợp Quốc ở New York, ở Paris là Tổ chức UNESCO. Tôi cảm thấy có thể là trời cao an bài, hiện nay Tổng thư ký của hai tổ chức Liên Hợp Quốc này, chính là người lãnh đạo của họ, đều là người phương Đông. Chúng ta giới thiệu văn hóa Phương Đông cho họ thì họ sẽ dễ tiếp nhận hơn. Tổng thư ký Liên Hợp Quốc ở Paris là người Nhật Bản, chúng tôi cũng đã gặp mặt mấy lần. Tháng 10 năm ngoái chúng tôi tổ chức hoạt động tại trụ sở Paris, chúng tôi đã gặp mặt nhiều lần, cũng rất quen thuộc. Tổng thư ký Liên Hợp Quốc ở New York nghe nói đã thay đổi rồi, là người Hàn Quốc, nghe nói tổ tiên của ông ấy là người Hà Nam. Cho nên chúng tôi rất dễ tương thông.

Năm nay tôi có hai nơi có ý nghĩa để đến thăm, hi vọng Liên Hợp Quốc dẫn đầu, phải dùng phương tiện truyền thông, phải truyền bá, để khuyến mọi người đoạn ác tu thiện, tích công lũy đức thì mới có thể thật sự hóa giải vấn đề. May mắn là hiện nay họ cũng đều có suy nghĩ

này. Cuối năm ngoái, UNESCO tổ chức một hội nghị quốc tế ở đảo Bali, Indonesia, họ có mời tôi. Thảo luận chủ yếu là về phương tiện truyền thông, như truyền hình, internet ngày nay, nội dung quá nửa là tiêu cực, bạo lực, sắc tình, sát đạo dâm vọng, điều này gây tổn hại vô cùng lớn đối với xã hội. Làm thế nào có thể chuyển hướng nó về những thứ tích cực như tuyên dương luân lý đạo đức nhiều một chút, bạo lực, sắc tình phải giảm thiểu nhiều hơn, tốt nhất là không có. Có hơn 30 quốc gia tham dự, chúng tôi đã đạt được sự đồng thuận, nhưng thực hiện như thế nào, đây là vấn đề. Tôi nghĩ năm nay tôi đi tham dự, chủ yếu chúng tôi thảo luận việc thực hiện như thế nào.

Liên Hợp Quốc ở New York, năm ngoái họ cũng phát khởi một hoạt động, rất tốt. Họ muốn tìm một thành phố ở Châu Á để làm thí nghiệm, làm ra một thành phố kiểu mẫu về hòa bình, đây là lý tưởng rất hay. Tôi ở Thang Trì làm được một thị trấn kiểu mẫu về hòa bình, làm thành công rồi. Cho nên họ đã liên hệ với tôi. Tôi nói thị trấn kiểu mẫu này của tôi có thể làm tham khảo cho các bạn, mở rộng thị trấn kiểu mẫu chính là thành phố kiểu mẫu. Tôi muốn kiến nghị với họ, hi vọng Liên Hợp Quốc thúc đẩy mỗi đất nước ít nhất phải có một thành phố kiểu mẫu, thành phố an định hòa bình kiểu mẫu. Quốc gia lớn thì hi vọng có thể có hai, ba, bốn điểm kiểu mẫu, như vậy dần dần thúc đẩy, xác thật thế giới an định hòa bình vẫn là có hi vọng. Cho nên, phải làm rất nỗ lực, không có người thúc đẩy thì không được, nhất định phải có một nhóm nhân sĩ nhiệt tâm. May mà hiện nay còn có, có một nhóm nhân sĩ nhiệt tâm chúng ta cùng nhau thúc đẩy sự việc này.

***Câu hỏi thứ mười: Nghe nói bộ phim 23 tập Liễu Phàm Tứ Huấn là do lão Pháp Sư giúp đỡ, nhưng nghe nói vì vấn đề bản quyền mà không thể phát sóng trên truyền hình, không biết là do nguyên nhân gì? Bộ phim Du Tịnh Ý Công có thể được phát sóng công khai không?***

Việc phát sóng tôi cũng không rõ lắm, tôi chưa từng hỏi vấn đề này. Có thể đĩa DVD đã sản xuất rồi, tôi nghĩ có một số nơi, sau khi họ

xem thấy rồi cho rằng rất hay, đều có thể phát sóng, điều này chúng tôi cũng đang trong quá trình nỗ lực thúc đẩy.

***Câu hỏi thứ mười một: Con làm việc trong đạo tràng mà luôn có ý kiến của cá nhân bên trong, khi phiên nào đến nói chung không không chế nổi. Con nên điều chỉnh tâm trạng của mình như thế nào để phát được chân tâm phục vụ chúng sinh?***

Đây là vấn đề giáo dục, vì sao chúng ta thường hay bốc đồng, khăng khăng giữ ý kiến của chính mình, không chịu nhẫn nhượng? Đây là vấn đề giáo dục. Nếu chúng ta học Đệ Tử Quy rồi, học tốt rồi thì sự việc này sẽ không còn nữa. Trong xã hội trước đây, Đệ Tử Quy được dạy từ khi còn nhỏ, cho nên từ nhỏ đã biết nhẫn nhượng. Cả đời của tôi, năm nay sống đến hơn 80 tuổi rồi, cả đời có thể trải qua được rất bình an, trải qua được rất vui vẻ, chính là biết nhẫn nhượng ở mọi nơi. Tôi học được từ chỗ nào vậy? Trước năm 10 tuổi, tôi sống ở nông thôn, là cha mẹ dạy, thầy giáo dạy, thầy giáo lúc đó là tư thực. Giáo dục truyền thống của chúng ta đều là dạy “Hiếu Thân Tôn Sư”, đều là dạy luân lý đạo đức, dạy nhân quả báo ứng, chúng tôi được cắm gốc từ nhỏ. Hết thấy việc nếu có thể nhượng một bước thì chẳng phải biển rộng trời cao rồi sao? Người khác làm việc này, ta có thể làm tốt hơn họ, nhưng cho dù họ làm không tốt bằng ta, có thể làm được là tốt rồi. Nếu có tổn hại rất lớn, chúng ta sẽ khuyên bảo, khuyên bảo không nghe thì chúng ta có thể rời đi, ta cũng không phá hoại đạo tràng này. Cho nên nhất định phải học nhẫn.

Học Phật, nhẫn là mấu chốt thành bại. Bạn xem trong Kinh Kim Cang nói với chúng ta, “*nhất thiết pháp đắc thành u nhẫn*”, chữ *nhất thiết pháp* này là hết thấy pháp thế xuất thế gian, nếu bạn muốn thành tựu, vậy thì phải nhẫn nại, thành tựu lớn thì phải có đại nhẫn nại, thành tựu nhỏ thì phải có tiểu nhẫn nại. Bồ-tát thành Phật, khảo nghiệm sau cùng là bị Ca-lợi Vương cắt xẻo thân thể, nhẫn nhục đến mức như vậy mà Bồ-tát có thể nhẫn, không có một mảy may tâm sân khuể, hơn nữa còn phát nguyện tương lai khi ta thành Phật, đầu tiên là đến độ ông.

Bạn xem thấy từ bi biết bao! Cho nên phải học nhẫn nhường. Từ nhẫn nhường nâng lên chính là lễ nhường, lễ nhường còn cao hơn nhẫn nhường một bậc. Chúng ta phải ở nơi này thật sự tu học, đây là thật sự hạ công phu.

***Câu hỏi thứ mười hai: Nếu có thể tu hành đến đột phá các chiều không gian, xem thấy chúng sanh cõi quỷ thì có đáng sợ không ạ?***

Sẽ không, nếu bạn đột phá tầng không gian này mà nhìn thấy quỷ, thì sẽ giống như nhìn thấy người vậy, bạn có thể tương tác với họ. Quỷ cũng không phải là tùy tiện hại người. Rất có thể việc chung sống với quỷ thần còn dễ hơn là chung sống với người.

***Câu hỏi thứ mười ba: Đệ tử từ nhỏ rất nhút nhát, đặc biệt sợ ma, con biết rõ điều này là chướng ngại đối với tu hành nhưng con vẫn không sao đột phá được. Xin hỏi phải nên làm thế nào?***

Niệm Phật là tốt nhất, bạn nhất tâm nhất ý thường xuyên niệm A-di-đà Phật, Phật lực gia trì cho bạn, Tam Bảo gia trì bạn, chắc chắn bạn có thu hoạch ngoài sức tưởng tượng.

***Câu hỏi thứ mười bốn: Con ở trong đạo tràng làm việc, vì hộ trì đạo tràng, khi chấp hành những quy củ mà đạo tràng chế định lại đắc tội với người khác, xin hỏi có như pháp không? Liệu có nhân quả không ạ? Phải nên làm việc sao cho tốt?***

Hiện nay [làm việc cho] đạo tràng khó, đúng thật là vô cùng khó khăn. Người chấp sự không phải là phàm phu. Giống như trường mẫu giáo vậy, chúng ta đến tu hành đều là những bạn nhỏ ở trường mẫu giáo, chấp sự là cô giáo dạy trẻ, cho nên người chấp sự trong đạo tràng là Bồ-tát, không phải người thường. Bồ-tát có vô lượng trí huệ, có vô lượng phương tiện thiện xảo, khi đang chấp hành nhiệm vụ thì các Ngài dùng thái độ nghiêm khắc để giáo huấn, nhưng người ta sẽ kính sợ đối với các Ngài, vừa sợ vừa yêu quý các ngài, đây chính là Bồ-tát. Nếu

khi bạn chấp hành mà đắc tội với người, người ta có oán hận, vậy thì sai rồi. Oán hận, oan gia nên giải không nên kết. Cho nên, việc này là việc khó làm, không phải người bình thường làm được. Trong đây có nhân quả, nhân quả thì xem mức độ oán hận của đối phương, mức độ oán hận sâu thì họ nhất định muốn báo thù, vậy thì không có cách gì, đòi đòi kiếp kiếp oan oan tương báo, không ngừng không dứt.

Nói chung, nhất định phải nghe kinh nhiều, phải tu hành nhiều, chỉ có nghe kinh, tu hành. Thời xưa, tất cả chấp sự trong đạo tràng đều là người tu hành, sau khi về hưu thì nhận lấy công việc này, cho nên kinh nghiệm của họ rất phong phú, họ cũng nhận được sự tôn kính của người. Ở thời đại trước đây, đại khái Pháp sư giảng kinh thông thường, pháp sư tu hành, giống như ở niệm Phật đường lãnh chúng, ở thiền đường lãnh chúng, từ 70 tuổi trở lên thì về hưu, về hưu thì đi làm hộ pháp, đi làm người hộ trì. Cho nên họ có kinh nghiệm, họ cũng biết cảnh giới của người tu hành, người tu hành công phu đặc lực hay không đặc lực, họ có thể giúp đỡ nhanh chóng. Đạo tràng hiện nay khó, đặc biệt chúng ta ở nơi này, bạn nói đây là đạo tràng cũng được, bạn nói không phải là đạo tràng cũng được, vì không phải là chùa chiền chính quy. Cho nên chúng tôi thành lập một Hiệp Hội Giáo Dục Phật-đà, mọi người cùng nhau tu học.

Cho nên vì sao phải đặc biệt xem trọng Đệ Tử Quy, xem trọng Thập Thiện Nghiệp Đạo, xem trọng Thái Thượng Cảm Ứng Thiên? Học ba thứ này rồi thì đạo tràng đó bất luận là chấp sự hay hay là đồng tu, đều có thể chung sống hòa mục, có thể hợp tác lẫn nhau. Nếu ai này đều không học thì đạo tràng là đạo tràng đấu tranh, bạn đi đâu mới thấy được đạo tràng Lục Hòa Kính chứ? Đạo tràng nhỏ có hai người ở, hằng ngày đều cãi nhau, bạn còn có cách gì không? Đây là hiện tượng mặt pháp, đây là hiện tượng Phật pháp suy đến chỗ cực điểm, chúng tôi xem thấy rồi rất đau lòng! Có phương pháp gì không? Chính mình nghiêm túc nỗ lực tu học. Càng ở trong hoàn cảnh này càng phải gấp rút dụng công, vì sao vậy? Chúng ta không có năng lực thành tựu người khác thì

ít nhất phải thành tựu chính mình. Nếu chính mình không thể thành tựu thì cả đời này của bạn đã trải qua vô ích rồi, đó gọi là thật sự đáng tiếc.

Chúng tôi thường khuyến khích người ở đạo tràng hộ trì đạo tràng, thực sự chính mình không thể nào nhẫn chịu, nhưng chúng ta cũng đừng đả tội với người khác, chúng ta có thể rời bỏ công việc này, có thể từ chức. Trong đạo tràng có người nào đó đi làm thì đó là việc của họ, đạo tràng có thể làm thành hay không, hoặc là đạo tràng hoàn toàn thất bại thì đó là nghiệp báo của chúng sanh khu vực này. Chúng sanh khu vực này có phước thì tự nhiên có người tốt đến hộ trì, đến làm, không có phước báo thì Phật Bồ-tát đến cũng chẳng có tác dụng. Cho nên là phước báo của chúng sanh, bản thân chúng ta chỉ có nguyện lực. Bạn phải hiểu rằng, Phật ở trong Kinh thường nói “*Tâm, Phật, chúng sanh tam vô sai biệt*”. Nguyện lực của chúng ta phát ra so với nghiệp lực của chúng sanh là bình đẳng, nguyện lực của chúng ta kết hợp với Phật lực mới giúp đỡ được chúng sanh. Nếu không có sự gia trì của Phật lực thì chúng ta sẽ không có cách nào chống lại nghiệp lực của chúng sanh. Vào lúc này chính mình phải khéo tu, hi vọng chính mình đến thế giới Cực Lạc thành Phật rồi, thừa nguyện tái lai cũng không muộn. Đạo lý này nhất định phải hiểu, cho nên nhất định không được miễn cưỡng, như vậy là được.

***Câu hỏi thứ mười lăm: Xin hỏi cư sĩ quải đơn đến đạo tràng, nếu đã cúng dường đạo tràng rồi, có cần phải góp chi phí ăn ở và sinh hoạt hay không?***

Việc này tình hình mỗi đạo tràng không giống nhau. Tôi nghe nói có một số đạo tràng cần phải góp tiền, phải nộp tiền cơm nước hằng ngày. Có một số đạo tràng phân phối cho bạn một số công việc, họ không thu tiền của bạn. Rốt cục kiểu nào như pháp, kiểu nào không như pháp? Điều này rất khó nói, trong đây có rất nhiều nguyên nhân, chúng ta không nên đi phê bình người khác. Chính chúng ta có bao nhiêu năng lực thì làm bấy nhiêu việc, nếu không có năng lực thì đừng miễn cưỡng, vậy mới tốt. Phật dạy chúng ta, bố thí càng thí thì càng có nhiều. Trong

quá trình tu học 56 năm, tôi có được chứng minh. Những năm trước, khi tôi còn ở Singapore, tôi rời Singapore đã được 4 năm, Cư Sĩ Lâm Singapore cúng dường ăn uống cả ngày miễn phí vô điều kiện. Mỗi ngày ba bữa, còn có điểm tâm, buổi tối có trà nóng, cũng có mì nóng, tối khuya cũng cúng dường, lúc nào bạn cũng có thể đến ăn. Tin Phật, không tin Phật cũng được, tuyệt đối không hỏi bạn có phải là Phật tử không. Đây là bố thí rộng khắp.

Sau khi làm rồi, đúng thật là ở Singapore chỉ có một nơi như vậy. Nhiều người biết nhiều rồi, tặng gạo, tặng mì, tặng rau, tặng dầu, chúng tôi không cần bỏ tiền ra mua. Người giúp đỡ trong đó toàn là làm công quả, một ngày có một, hai trăm người làm công quả. Mỗi ngày ăn uống đều vượt quá 1.000 người, ngày cuối tuần cao nhất đạt đến 4.000 người, vô cùng náo nhiệt. Rất nhiều người thấy kỳ lạ, hỏi tiền của các vị ở đâu ra? Chính chúng tôi cũng không biết. Cứ vậy có thể duy trì hình như được ba năm, sau khi tôi rời khỏi thì tôi không biết nữa, hình như nghe nói hiện nay không còn nữa. Cho nên, Phật dạy chúng ta càng bố thí thì càng có nhiều. Thí tài thì được tài phú, bố thí pháp được thông minh trí huệ, bố thí vô úy được sức khỏe trường thọ, hễ bạn nghiêm túc nỗ lực tu ba cái nhân này thì nhất định sẽ đạt được quả báo. Nhưng đạt được quả báo rồi không được hưởng, vừa hưởng thụ quả báo thì phiền não sẽ hiện tiền, tham sân si tăng trưởng, có tổn hại rất lớn đối với đạo nghiệp. Có phước báo thì phải đem phước báo đó tiếp tục bố thí ra, như vậy là tốt nhất, vĩnh viễn giữ gìn tâm thanh tịnh của chính mình.

Cả đời này tôi chưa từng xây dựng đạo tràng, điều này mọi người đều biết, cả đời không có đạo tràng. Chỗ ở của tôi ở Hồng Kông là do bà cụ Trần cúng dường. Tôi chỉ có quyền sử dụng, quyền tài sản là của bà ấy. Tôi không cần quyền tài sản, muốn quyền tài sản thì phiền phức sẽ đến, tôi có sử dụng, chính là cho tôi mượn dùng. Rất hiếm có, bà ấy cho tôi một chiếc chìa khóa, tôi có thể mở cửa vào nhà, tất cả chi phí điện thoại, chi phí điện nước... tôi đều không biết, đều do bà ấy chi trả, điều này rất như pháp. Nếu tặng quyền tài sản cho tôi thì những chi phí

này tôi phải chịu trách nhiệm, tôi phải nghĩ cách đi kiếm tiền, vậy thì rất đau khổ rồi. Cái gì cũng không cần thì mới nhẹ nhàng, mới tự tại.

***Câu hỏi thứ mười sáu: Xin hỏi nhân viên làm việc ở đạo tràng, quản lý quỹ tiền của đạo tràng, nếu đời này không liễu đạo, liệu có phải mang lông đội sừng trả không?***

Không phải, bởi vì bạn là nhân viên làm thuê trong đạo tràng, bạn không phải đến tu đạo, điều này không cần thiết. Người đến đạo tràng để tu đạo, tiếp nhận cúng dường của tứ chúng, vậy thì bạn phải nghiêm túc tu hành, nếu bạn không nghiêm túc tu hành, đời này không liễu đạo thì đời sau mang lông đội sừng trả. Bạn là nhân viên, được thuê đến làm thì không vấn đề gì, bởi vì bạn không phải là đến để tu hành, bạn đến để làm việc.

***Câu hỏi thứ mười bảy: Ở trong đạo tràng, có một số nhân viên thường trụ lấy pháp bảo ở chỗ lưu thông, lấy danh nghĩa cá nhân để kết duyên với người khác, như vậy có tính là phan duyên không?***

Có thể được, bởi vì pháp bảo là phải lưu thông, người nào cầm đi lưu thông chúng ta đều hoan nghênh, thậm chí họ lấy đi bán chúng ta cũng hoan nghênh. Vì sao vậy? Người mua nói chung đều sẽ xem, đều có chỗ tốt. Chúng ta đừng phân biệt, đừng chấp trước những điều này, lưu thông pháp bảo càng rộng càng tốt, người nào đi lưu thông chúng ta đều hoan nghênh, thái độ như vậy là được.

***Câu hỏi thứ mười tám: Nếu chúng xuất gia dùng tiền tiết kiệm của mình khi còn tại gia để cúng dường đạo tràng, tự trả phí sinh hoạt của bản thân, nhưng đời này chưa thể liễu đạo, đời sau có quả báo gì?***

Quả báo vẫn là sẽ có, quả báo này chính nghiệp lực đang làm chủ vận mệnh của bạn. Nếu bạn không thể liễu đạo thì bạn vẫn phải luân hồi. Bạn luân hồi đến cõi nào đó là do nghiệp lực của bạn đang chi phối,



chính bạn cũng không làm chủ được. Vì sao chính mình nộp chi phí sinh hoạt, đây là một cách nói khác. Bạn là người xuất gia, người xuất gia có hình tượng của người xuất gia, phải xem trọng điều này. Không thể nói tôi dùng hình tượng xuất gia, bản thân tôi trước giờ có tiền tiết kiệm, có thể nuôi sống chính mình thì tôi có thể tùy tiện một chút. Vậy thì bạn đến Phật môn đã phá hoại hình tượng Phật môn, tội này rất nặng. Cho nên chúng ta phải xem xét đại thể, chính mình chịu tổn hại lớn đến đâu cũng không được phá hoại hình tượng nơi cửa Phật. Chúng ta phải để mọi người trong xã hội có nhận xét tốt đối với Phật giáo, có tâm cung kính đối với Phật pháp thì chúng ta mới không có lỗi với Đức Phật. Nếu chúng ta làm không như pháp, để cho mọi người trong xã hội có phê bình ác ý đối với chúng ta thì chúng ta làm sao lại không có lỗi với Đức Phật? Phải hiểu đạo lý này. Chính mình có tiền hay không có tiền không quan trọng, đó lại là một vấn đề khác, không thể gộp chung lại làm một được.

Cho nên học Phật phải nghiêm túc tu hành, đệ tử Phật tại gia nhất định phải làm được Thập Thiện Nghiệp, tôi thường nói Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp. Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên là nền tảng làm người, làm người còn không tốt thì bạn làm sao có thể học Phật? Bạn xem kinh Phật vừa mở ra, “*thiện nam tử, thiện nữ nhân*”, chữ *thiện* đó là có tiêu chuẩn, tiêu chuẩn còn cao hơn mức này. Tiêu chuẩn thiện nam tử, thiện nữ nhân là Thập Thiện Nghiệp đạo, tiêu chuẩn thiện của người xuất gia là Sa-di Luật Nghi. Chúng tôi rất cảm thán, người xuất gia không làm được Sa-di Luật Nghi, đồng tu tại gia không làm được Thập Thiện Nghiệp đạo. Cho nên, nhiều năm nay chúng tôi cực lực đang đề xướng Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, điều này có ý nghĩa gì? Đây không phải là ngoại đạo. Cũng có rất nhiều người phê bình tôi, nói đây không phải là kinh điển Phật giáo, vì sao lại đề xướng cái này, học tập cái này?

Tôi nói rất rõ ràng, Tịnh Nghiệp Tam Phước là nguyên tắc chỉ đạo tối cao trong việc tu hành của đồng học Tịnh Tông chúng ta, điều đầu tiên của nó là “*Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất*

sát, tu thập thiện nghiệp”. Hiếu Thân Tôn Sư thực hiện ở Đệ Tử Quy, làm được Đệ Tử Quy rồi là thật sự Hiếu Thân Tôn Sư. Từ tâm bất sát, thực hiện ở Cảm Ứng Thiên, thiện nhân thiện quả, ác nhân ác báo. Câu sau cùng nói rất rõ ràng: tu thập thiện nghiệp. Tôi nói ba thứ này là y theo điều thứ nhất trong Tịnh Nghiệp Tam Phước. Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp, đây là gốc, chúng ta không cấm gốc từ chỗ này, cho nên không có cách gì tu học. Vì sao Sa-di Luật Nghi khó làm như vậy? Tam Quy Ngũ Giới cũng làm không được? Nếu bạn muốn có ba nền tảng này thì rất dễ thôi, dễ như trở bàn tay. Thời xưa đệ tử Phật đều có thể làm được, vì sao hiện nay chúng ta không làm được? Nghĩ đi nghĩ lại, vốn dĩ ba cái gốc này của chúng ta bị đứt đoạn ít nhất ba thế hệ rồi, cũng khó trách. Hiện nay chúng ta khôi phục lại thì có khó khăn, nhưng vẫn còn có thể, không phải làm không được, nếu làm không được thì Phật giáo sẽ bị diệt vong, nhất định phải nghiêm túc nỗ lực, cứu chính mình, cứu Phật giáo. Cho nên không có gốc không được, điều này quan trọng hơn bất cứ thứ gì, hi vọng các đồng học không được lơ là.

Nếu không có Đệ Tử Quy thì bạn nhất định sẽ không làm được Thập Thiện Nghiệp, làm không được Thập Thiện Nghiệp thì bạn nhất định không làm được Sa-di luật nghi. Cho nên ngày nay chúng ta là bắt đầu làm từ đầu, cấm gốc từ chỗ nền tảng nhất, như vậy mới cứu được. Thật sự giác ngộ, cho dù tuổi tác lớn rồi, mắt bò mới lo làm chuông cũng không xem là muộn, hãy nỗ lực thật tốt. Dùng nền tảng này để niệm Phật cầu sanh Tịnh độ thì chắc chắn vãng sanh. Không có nền tảng này, niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ là nguyện vọng của bạn nhưng có thể đạt được hay không thì đó là vấn đề. Nếu thật sự có nền tảng này thì có thể tin cậy, cho nên không thể không biết điều này.

***Câu hỏi thứ mười chín: Sư phụ từng nói có nghi hoặc đối với thiện tri thức là ma đến quấy nhiễu. Nhưng thỉnh thoảng khởi tâm nghi đối với thiện tri thức, mặc dù có thể không chế nhưng không có***

***cách gì hoàn toàn trừ bỏ. Xin hỏi làm thế nào để nâng cao tín tâm của chính mình?***

Đây cũng là [phải có] thiện căn, không có thiện căn không được. Mặc dù thiện tri thức không dễ [gặp], gọi là có thể gặp nhưng không thể tìm được. Gặp được, không phải là một mình tôi. Tôi gặp được ba vị thầy, , tiên sinh Phương Đông Mỹ, Đại sư Chương Gia, Thầy Lý Bình Nam, đều là thiện tri thức chân thật. Người gặp được họ có nhiều không? Nhiều, nhiều lắm, nhưng thành tựu thì không có mấy người, nguyên nhân là gì? Niềm tin đối với Thầy. Ấn Quang Đại Sư nói rất hay, có một phần thành kính thì được một phần thành tựu, hai phần thành kính là hai phần thành tựu, mười phần thành kính là mười phần thành tựu. Cùng lên lớp nghe giảng như nhau, sự lĩnh hội, điều đạt được của mỗi học trò là không như nhau, khác biệt ở chỗ nào? Là ở tâm cung kính đối với thầy, có tâm cung kính thì có thể được lợi ích. Tôi cùng với các bạn học khác học tập với thầy, tôi đạt được nhiều hơn người khác, bạn muốn hỏi nhiều ở chỗ nào? Xác thật là thầy biết rất rõ ràng, tâm cung kính của tôi cao hơn đồng học khác một chút. Tôi đưa ra một ví dụ, khi hành lễ gặp mặt đối với Thầy, tôi nhất định lễ cúi sâu 90 độ; hỏi đáp nhất định là vô cùng quy củ, không dám tùy tiện. Tôi viết gì cho thầy, chữ viết của tôi vô cùng ngay ngắn, rất có quy củ, đa phần tôi đều là dùng bút lông để viết, nhất định không viết vội vàng. Những thái độ, văn tự này đều thể hiện tâm của bạn là định, tâm thanh tịnh, tâm là định thì đây chính là cung kính.

Khi còn trẻ, tôi vô cùng nghèo khổ, đối với thầy, cả ba vị thầy đều như nhau, một xu tiền cúng dường tôi cũng không có, tôi không có khả năng. Tôi chỉ có tâm cung kính để cúng dường, cho nên thầy đối với tôi cũng đặc biệt quan tâm chăm sóc. Vì vậy không phải là cúng dường về mặt tài vật, cái này khó. Đến thời của tôi, tôi mỗi ngày nhìn thấy vấn đề mà người ta hỏi, chữ viết vô cùng vội vàng. Khi chúng tôi còn là học trò, có dám nộp cái này lên không? Không dám! Nhìn thấy người hiện nay là tâm khí lao xao. Không những ở nơi này, năm ngoái tôi đi thăm Luân Đôn, tôi lên lớp giảng bài ở Đại học Cambridge, ở lớp Tiên sĩ Đại

học Luân Đôn. Học trò vẫn xem là không tệ, nhưng so với tiêu chuẩn của chúng tôi trước đây thì kém rất xa.

Tôi ở Đại học Queensland Úc Châu, ở Đại học Griffith đều có lên lớp, tâm khí của sinh viên lao xao. Ngồi ở nơi đó, sau 10 phút thì ánh mắt đảo lung tung, bạn có thể thấy được tâm hồn đang ở đâu đâu, vậy còn có thể học được thứ gì không? Cho nên, sau khi lên lớp được mấy lần, sau này tôi không đi nữa. Tôi để cho Hiệu trưởng, thầy giáo của họ mời họ đến Học viện của tôi xem tôi giảng kinh, lúc đó tôi giảng kinh đều là 4 giờ đồng hồ. Thính chúng của chúng tôi đều vô cùng cung kính, nghe kinh vô cùng quy củ, để cho họ xem thử, bạn đi so sánh với lớp học trong trường của bạn, không như nhau. Thính chúng của chúng tôi có thể ngồi ở dưới nghe 4 tiếng đồng hồ, sinh viên của các bạn ngồi xuống chỉ có 15 phút, sau 15 phút thì phải làm sao? Thầy giáo kể chuyện, nói chuyện cười, để cho sinh viên cười lớn ha ha, không thể dạy tiếp nữa.

Tôi ở nước Anh, vẫn xem là không tệ, vẫn có thể duy trì được một giờ, chúng tôi là giáo viên từ bên ngoài đến, có lẽ cũng đặc biệt khách khí với tôi một chút. Cho nên không dễ gì. Chúng ta phải hiểu rõ thế giới này, hiểu rõ toàn bộ xã hội này, chúng tôi cảm thấy rất lo lắng cho giáo dục. Thái độ học tập, những thứ căn bản này đều được dưỡng thành từ tiểu học, sau mười mấy tuổi rồi thì không có cách gì nữa. Rất nhiều thầy cô giáo nói với tôi, học sinh hiện nay khó dạy, cha mẹ nói với tôi con cái không nghe lời, tôi nghe rồi đều gạt đầu, nói tôi biết rồi, không được dạy từ nhỏ. Từ nhỏ do ai dạy? Cha mẹ dạy. Cho nên Đệ Tử Quy không phải là dành cho học trò nhỏ đọc, Đệ Tử Quy là cha mẹ làm được, làm cho con cái xem. Khi nào thì dạy chúng? Khi chúng vừa sinh ra, ánh mắt của chúng vừa mở, đôi tai bắt đầu cảm nhận, chúng đã biết nhìn, chúng đã biết nghe. Bạn đừng cho rằng chúng mới vừa sinh ra được hai ngày, ba ngày. Hai ngày, ba ngày chúng đã bắt đầu học tập rồi, nhìn thấy ba năm, nghe thấy ba năm, gốc sâu rễ vững. Nếu những gì chúng tiếp xúc đều là tốt, đều là tích cực thì ba tuổi chúng đã có thể

có năng lực phân biệt phải quấy thiện ác, đã rất biết chuyện. Tổ tiên xưa mấy nghìn năm của chúng ta chính là dạy hậu duệ như vậy.

Cho nên, tôi nói với đồng học là tôi rất may mắn, sinh ra lớn lên ở nông thôn, tôi nhận được 10 năm giáo dục. Ở trong thế giới phồn hoa, tôi không bị ô nhiễm, không bị dao động, tôi nương vào điều gì? Hiện nay nghĩ lại, chính là cái gốc 10 năm đã trồng. Không có 10 năm đó, dù bạn gặp được thầy giáo tốt, tâm ý bạn lao xao, học tập không nghiêm túc, thầy giáo có muốn dạy cũng không có cách gì dạy bạn. Đạo lý này không thể không hiểu.

***Câu hỏi sau cùng: Khi xưa đệ tử chưa gặp thiện tri thức, đã học rất tạp các tông phái Thiên Mật. Nay nghe lão pháp sư giảng kinh, xin hỏi phải nên làm thế nào để thật sự thâm nhập Phật pháp?***

Đức Phật dạy chúng ta, bất kể là tông phái nào, phải biết rằng đều phải có tâm cung kính, lễ kính chư Phật, xưng tán Như Lai. Vì sao vậy? Các tông phái không giống nhau, các pháp môn không giống nhau, tám vạn bốn ngàn pháp môn. Phật ở trong kinh nói rất nhiều, các pháp môn là bình đẳng, không có cao thấp. Bản thân chúng ta chỉ cần lựa chọn một pháp môn, một pháp môn thông rồi thì tất cả đều thông, cho nên nó là bình đẳng. Thông đến chỗ nào? Đều là thông đến minh tâm kiến tánh. Pháp môn niệm Phật cũng không ngoại lệ, chúng ta đang ở thế giới này niệm Phật, sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, đến thế giới Cực Lạc thì A-di-đà Phật dạy cho bạn, vẫn là phải minh tâm kiến tánh, không phải là trăm sông đổ về một biển sao? Cho nên chúng ta học pháp môn này, đối với pháp môn khác phải cung kính, phải xưng tán, đối với chính mình phải khiêm tốn.

Ví dụ, đoạn sau cùng trong Kinh Hoa Nghiêm, Thiện Tài 53 lần tham vấn làm cho chúng ta xem, rất hiếm có! Pháp môn tu hành của 53 vị thiện tri thức không như nhau, bạn xem mỗi người đều khiêm tốn, thán thán người khác, điều này rất quan trọng. Cho nên Tăng đoàn là hòa mục, nhất định không được tự mình tán thán chính mình, hủy báng người khác, đó không phải là đệ tử Phật. Nếu có loại hành vi này, bạn

thử nghĩ xem, ta ngày nay tu Tịnh Độ, tán thán Tịnh Độ, ta hủy báng Thiên Tông, Thiên có phải là do Thích-ca Mâu-ni Phật truyền không? Phải, vậy bạn không phải là đã hủy báng Thích-ca Mâu-ni Phật rồi sao? Bạn báng Phật; Thiên là pháp môn, bạn báng Pháp. Xưa nay bao nhiêu người học Thiên họ có thành tựu, vậy không phải là bạn báng Tăng sao? Bạn tu pháp môn Tịnh Độ tốt đến đâu đi nữa, bạn báng Phật, báng Pháp, báng Tăng, bạn có thể vãng sanh không? Không thể nào! Bạn tu được tốt đi nữa, đến sau cùng không qua nổi cửa ải, bạn không vãng sanh nổi, bởi vì bạn báng Phật, báng Pháp, báng Tăng, bạn vẫn là phải đọa Tam đồ, phải hiểu đạo lý này.

Cho nên, chúng ta thật sự nhìn thấy người có lỗi lầm, dùng phương pháp gì? Không nói là được, đừng để ở trong tâm, không được nói lỗi lầm của người ta. Người ta có chỗ tốt, chúng ta tán thán, có chỗ không tốt, nhất định không được nói, phải hiểu đạo lý này. Bạn xem lễ kính chư Phật, xưng tán Như Lai, điều thứ hai trong Thập Đại Nguyên Vương, vì sao Ngài dùng Như Lai, không dùng chư Phật? Chư Phật là từ trên tướng mà nói, Như Lai là từ trên tánh mà nói. Lời nói hành vi của họ tương ứng với tánh đức thì chúng ta tán thán, lời nói hành vi của họ không tương ứng với tánh đức thì không tán thán. Bạn ở trong 53 tham đã xem thấy rồi, bạn thấy Thiện Tài có lễ kính, không có tán thán, đó chính là nói việc họ làm ở thế gian là không như pháp. Cái họ làm là sát đạo dân, chúng ta đối với họ lễ kính, không tán thán. Điều đã dạy chúng ta rồi! Ngoài việc không tán thán ra, cúng dường cũng có, cúng dường là bình đẳng, phải nên cúng dường, phải nên lễ kính, không thể tán thán.

Bạn học Thiên, học Mật, học Giáo, đã học rất tạp, không sao cả, bạn buông những thứ đó xuống, từ nay về sau thâm nhập một môn, huân tu lâu dài thì cũng sẽ thành tựu. Tu Tịnh Độ, chúng ta dựa vào Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh A-di-đà. Học hai bộ này cùng lúc, được, chuyên học một bộ cũng được. Học kinh là đoạn nghi sanh tín, trọn đủ tín nguyện hạnh thì nhất tâm niệm Phật, như vậy là được.

**Tiếp theo là 15 câu hỏi của các đồng học trên mạng, có thể thời gian không đủ nữa.**

***Câu hỏi đầu tiên: Xin hỏi người tu hành ở thời đại mạt pháp, trước khi vãng sanh thì cao nhất có thể chứng được quả vị gì?***

Từ trên lý mà nói, có thể thành Phật, từ trên sự mà nói, công phu tu hành của mỗi người, nhân duyên không giống nhau. Đã là tu pháp môn Tịnh Độ, tốt nhất bạn hãy buông xuống ý niệm này, đừng để ý đến nó, vì sao vậy? Pháp môn Tịnh Độ là pháp môn bình đẳng, vãng sanh về Hạ Hạ Phẩm ở cõi Phàm Thánh Đồng Cư cũng là A-duy-việt-trí, đây là điều mà trong tất cả kinh luận đều không có, thù thắng khôn sánh. Cho nên đừng phân biệt chấp trước những thứ này nữa.

***Câu thứ hai: Phát tâm xây đạo tràng, thấp nhất phải có được công phu gì? Tốt nhất phải có được công phu ở cấp bậc nào? Vì sao vậy?***

Phát tâm xây đạo tràng, tôi thấy thứ thấp nhất cần có chính là duyên phận, không phải là công phu. Bạn có duyên phận, có điều kiện thì xây dựng đạo tràng không khó. Nhưng sau khi xây đạo tràng rồi, người lãnh đạo tu hành ở đạo tràng có thể không dễ [tìm], bạn đến đâu để tìm? Nếu đạo tràng không có một thiện tri thức thật sự, nếu lãnh đạo đại chúng theo phương hướng sai lầm thì không gánh nổi nhân quả. Cho nên các đồng tu phát tâm xây dựng đạo tràng trước hết phải suy nghĩ sự việc này, trước hết phải có người có đạo, sau đó mới xây dựng đạo tràng. Xây dựng một đạo tràng rồi chờ người có đạo thì không dễ, có thể bạn phải chờ mấy chục năm, thậm chí là phải chờ mấy trăm năm, bạn mới có thể chờ được. Đồng tu niệm Phật xây dựng đạo tràng, bạn cứ nghe lời của Ấn Quang Đại Sư là được rồi. Ấn Tổ dạy chúng ta ở thời đại này, chúng tôi còn viết một tấm treo ở trước cửa. Đạo tràng phải nhỏ, chúng ở trong đó không quá 20 người. Mọi người cộng tu niệm Phật, một bộ kinh điển, một câu Phật hiệu, thâm nhập một môn, huân tu lâu dài thì ai nấy đều có thể thành tựu. Số lượng người là cố định, 20 người, giống như Đại Sư Viên Công ở Lô Sơn năm xưa, số người của Ngài là

cố định, không tùy tiện đến đến đi đi. Liên xã Lô Sơn có 123 người, ai nấy đều thành tựu. Cho nên chí đồng đạo hợp, có hai mươi người cùng nhau tu hành, có hai, ba vị hộ pháp đắc lực là đủ rồi, bạn không cần đi hóa duyên. Đời sống của bạn có người chăm sóc, hai, ba người hộ pháp chánh tín cung cấp cho bạn một chỗ ăn nghỉ, chăm sóc bạn là được rồi. Đối với thời kỳ mật pháp mà nói, khai thị của Ấn Tổ là vô cùng chính xác.

***Câu hỏi thứ ba: Ở đạo tràng, nhà riêng hoặc nơi làm việc có quý gây náo loạn. Xin hỏi phải nên hóa giải thế nào?***

Bạn phải tìm con quý đó để đàm phán điều kiện với nó. Có khi quý dựa thân, chúng tôi đã từng trải qua, khi ở nước Mỹ, ở Nhật Bản đều đã gặp qua, là dựa thân. Bạn có thể hỏi họ, họ là người nào, vì sao lại đến nơi này gây náo loạn, họ sẽ nói ra. Sau khi họ nói ra thì đàm phán điều kiện. Đạo tràng không cự tuyệt quý vị, hoan nghênh quý vị đến cộng tu cùng chúng tôi. Nhưng quý vị không thể làm náo loạn người tu hành và các nhân viên làm việc trong đạo tràng. Mọi người chúng tôi đều đem công đức hồi hướng cho quý vị, hi vọng quý vị sớm ngày vãng sanh. Dần dần họ sẽ tiếp nhận.

***Câu hỏi thứ tư: Ba ngàn năm trước Phật ở thế gian, con người đáng lẽ thọ trăm tuổi, thân cao hơn người hiện nay. Người hiện nay thọ mạng đáng lẽ khoảng 70 tuổi, nhưng xem sách sử, con người vào hai, ba nghìn năm trước dường như tuổi thọ bình quân không được một trăm tuổi, gọi là “nhân sanh thất thập cổ lai hi”, điều này là vì sao?***

Phật ở trong kinh nói với chúng ta, người thế giới này của chúng ta có tuổi thọ dài nhất là 84 ngàn tuổi, tuổi thọ con người ngắn nhất là 10 tuổi, đây là nói tuổi tác bình quân thông thường. Tuổi thọ con người càng dài, bạn sẽ hiểu rằng tâm người thế gian thiện lương, phước báo lớn. Khi tuổi thọ con người càng ngắn thì càng có khổ nạn, con người



sống chịu khổ chịu nạn chịu tội. Thời đại này của chúng ta, Thích-ca Mâu-ni Phật gọi là kiếp giảm, nghĩa là cứ mỗi 100 năm thì giảm 1 tuổi. Khi Thích-ca Mâu-ni Phật xuất hiện thì tuổi thọ con người là 100 tuổi, 100 năm giảm 1 tuổi, đến hiện nay đã 3.000 năm rồi, đã giảm mất 30 tuổi, cho nên hiện nay tuổi thọ bình quân là 70 tuổi.

“*Nhân sanh thất thập cổ lai hi* (xưa nay hiếm có người thọ được bảy mươi tuổi)” là thuyết của của Đỗ Phủ, là nhà thơ đời Đường, cùng thời đại với Lý Thái Bạch, họ là bạn bè tốt. Trong thơ của ông có một câu như vậy, “*nhân sanh thất thập cổ lai hi*”, là một câu nói cảm thán. Nhưng cũng có căn cứ, họ đều là người học Phật. Đều là nói Phật nói kiếp giảm đến 10 tuổi, sau 10 tuổi thì dần tăng lên, 100 năm tăng 1 tuổi, đến 84 ngàn tuổi, một lần tăng giảm như vậy thì gọi là một tiểu kiếp. Một tiểu kiếp có thời gian dài bao lâu thì bạn có thể tính ra được. Hai mươi tiểu kiếp là một trung kiếp, bốn trung kiếp là một đại kiếp. Phật nói đơn vị thời gian là nói về kiếp, trong kiếp có đại kiếp, trung kiếp, tiểu kiếp.

Thọ mạng con người dài ngắn là do nghiệp lực quá khứ, là nghiệp báo đã tạo trong đời quá khứ, quả báo có được trong đời này. Nhưng thọ mạng cũng có thể kéo dài, cũng có thể giảm ngắn. Nếu bạn tạo ác rất nhiều, thọ mạng của bạn sẽ giảm bớt, đáng lẽ thọ 70 tuổi thì bốn, năm mươi tuổi đã ra đi rồi. Nếu bạn hành thiện tích đức, thọ mạng bạn chỉ có bốn, năm mươi tuổi, có thể tuổi thọ sẽ được kéo rất dài. Ví dụ như trong *Liễu Phàm Tứ Huán* đã nói, thọ mạng của tiên sinh Liễu Phàm là 53 tuổi nhưng ông sống đến 74 tuổi, kéo dài 21 năm. Tôi nói với các đồng học rồi, lúc tôi còn trẻ xem bói, rất nhiều người tính, thọ mạng của tôi là 45 tuổi. Năm nay tôi 81 tuổi rồi, đã sống được hơn 30 năm. Thọ mạng là có thể được nắm giữ trong tay của chính mình. Phật pháp thừa nhận có vận mệnh, nhưng vận mệnh có thể thay đổi, cho nên Phật không chỉ dừng ở chỗ luận về số mệnh.

Thời gian của chúng ta đã hết rồi, sau đây còn có 11 câu hỏi nữa, 11 câu hỏi này để lại đến thứ Sáu tuần tới giải đáp, cảm ơn mọi người! A-di-đà Phật!